

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM PÔ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2021/HS-ST**

Ngày 26- 04 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM PÔ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Hý và ông Lò Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP.

- Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 02/03/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 14/04/2021 đối với bị cáo:

Mùa A D; Sinh năm 1996 tại huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mùa Chờ Hồ, sinh năm 1968 và con bà: Giàng Thị Cửa, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Hằng Thị Vế, sinh năm 1992; Bị cáo có 01 con 03 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2020 tại Công an huyện NP cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thúy An – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10 năm 2020, Mùa A D đi bộ từ nhà ở bản N, xã NB, huyện NP đến khu vực Mốc 53 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Pá Kha, xã NB, huyện NP để tìm trâu. Khi đến nơi Mùa A D gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu. Mùa A D lại gần và hỏi ông ta có ma túy bán không, người đàn ông trả lời là có. Sau đó D đưa cho ông tasố tiền 2.500.000 đồng mang theo từ nhà và nói với ông ta là bán cho D 08

phânHeroin, còn lại mua ma túy tổng hợp. Sau khi nhận đủ số tiền người đàn ông đó lấy từ trong túi đang đeo trên người đưa cho D một gói ni lông màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng nén màu trắng là Heroine, và 02túi ni lông màu xanh bên trong chứa ma túy tổng hợp. Trong đó 01 túi chứa 200 viên, 01 túi chứa chứa 100 viên dạng viên nén màu hồng có chữ WY là ma túy tổng hợp. Sau khi kiểm đếm thấy đủ số ma túy D cho toàn bộ số ma túy vừa mua được vào túi quần và đi bộ quay về nhà. Còn người đàn ông đã bán ma túy cho D đi đâu, làm gì D không biết. Khi về đến nhà D cất giấu gói Heroine trong giấy ni lông màu vàng vào một hộc cột cạnh giường ngủ, còn 02 túi Methamphetamine D cất giấu vào va li quần áo cạnh giường ngủ của D. Hàng ngày D lấy gói Heroine và 02 gói Methamphetamine ra sử dụng một ít Heroine và 3 đến 5 viên Methamphetamine, sau khi sử dụng xong D cất giấu lại chỗ cũ. Đến 09 giờ 00 phút ngày 01/12/2020tổ công tác Đoàn biên phòng NB phối hợp với Công an huyện NP vào nhà Mùa A D để kiểm tra, đã phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án như trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 02/12/2020 hồi 09 giờ 40 phút của Công an huyện NP xác định:

Gói số 1: (Sau khi loại bỏ bao bì một gói giấy ni lông màu vàng) chất bột dạng nén màu trắng đục, có khối lượng 3,4 gam nghi là Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,4 gam, còn lại 03 gam.

Gói số 2: (Sau khi loại bỏ bao bì túi ni lông màu xanh có nẹp nhựa) có 200 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 21,9 gam, trích mẫu gửi giám định 03 viên có khối lượng 0,3 gam, còn lại có khối lượng 21,6 gam.

Gói số 3: (Sau khi loại bỏ bao bì túi ni lông màu xanh có nẹp nhựa) có 20 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 2,2 gam, trích mẫu gửi giám định 03 viên có khối lượng 0,3 gam, còn lại có khối lượng 1,9 gam.

Bản kết luận giám định số: 02/GĐ-PC09, ngày 11/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa A D gửi giám định là chất ma túy. Loại Heroine.

+ Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa A D gửi giám định là chất ma túy. Loại Methamphetamine.

+ Khối lượng vật chứng thu giữ của Mùa A D gồm: 3,4 gam chất bột màu trắng và 24,1 gam viên nén màu hồng.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSNP ngày 02/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Mùa A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Mùa A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Mùa A D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A D mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 gam Heroine và 23,5 gam Methamphetamine của bị cáo Mùa A D (sau khi trừ mẫu gửi giám định).

Đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A D mức thấp nhất theo đề nghị của đại Dện Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A D.

Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A D thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại Dện Viện kiểm sát, không bổ sung gì bản bào chữa của người bào chữa; Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 01/12/2020, Mùa A D đã bị tổ công tác Đoàn biên phòng NB phối hợp với Công an huyện NP bắt quả tang tại nhà Mùa A D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án gồm 3,4 gam Heroine và 24,1 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 02/12/2020; Kết luận giám định số: 02/GĐ-PC09, ngày

11/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Như vậy, bị cáo Mùa A D đã mua và cất giữ trái phép 02 chất ma túy là 3,4 gam Heroine và 24,1 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của một trong các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng khối lượng ma túy thu giữ của Mùa A D là: 3,4 gam + 24,1 gam = 27,5 gam. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Mùa A D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo Mùa A D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Mùa A D đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Mùa A D từ nhỏ được đi học đến lớp 9/12, do không chịu rèn luyện bản thân và hiểu biết pháp luật hạn chế nên bị cáo đã sớm nghiện chất ma túy và có hành vi phạm tội trong vụ án này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mùa A D chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Mùa A D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[6] Xét đề nghị và luận tội của đại Dện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét đề nghị của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt cho bị cáo Mùa A D mức án thấp nhất theo đề nghị của đại Dện Viện kiểm sát;

Cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xét thấy bị cáo Mùa A D là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Mùa A D khai nhận đã mua ma túy của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực Mốc 53 biên giới Việt Nam – Lào thuộc khu vực bản Pá Kha, xã NB, huyện NP. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[10] Về vật chứng vụ án: gồm 03 gam Heroine và 23,5 gam Methamphetamine (Sau khi trừ mẫu gửi giám định), là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: HĐXX xét thấy gia đình bị cáo Mùa A D là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mùa A D được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Mùa A D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A D 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, kể từ ngày bắt: 01/12/2020.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 gam Heroine và 23,5 gam Methamphetamine của Mùa A D (Sau khi trừ mẫu gửi giám định) và toàn bộ phần giấy ni lông, phong bì niêm phong cũ của Đoàn biên phòng NB, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/03/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016: Bị cáo Mùa A D được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa

